

QUY ĐỊNH VỀ BÁO CÁO THỰC HÀNH

I – Các bài thực hành

1. Cấu tạo và nguyên lý hoạt động các loại bơm:
 - a. Cánh dẫn (động học): ly tâm và hướng trục
 - b. Thể tích: các loại bơm thể tích có ở xường
2. Cấu tạo các loại quạt: Ly tâm, hướng trục hỗn hợp
3. Cấu tạo các loại máy nén
4. Khảo nghiệm bơm: phương pháp lỗ và phương pháp đĩa nổi
5. Khảo nghiệm quạt: ống pitot và phương pháp lỗ

II – Format bài báo cáo:

Chọn font: Times New Roman; size: 13; Line spacing: 1,5.

Page Setup: Top: 25; Bottom: 25; Left: 35; Right: 25.

1. Trang bìa: theo mẫu phụ lục 1.
2. Mục lục: Theo mẫu format KLTN, với ba cấp.
3. Danh sách các hình
4. Danh sách các bảng
5. Tóm tắt bài báo cáo: tóm tắt các nội dung thực hiện trong các bài thực hành, các kết quả đã đạt được trong quá trình thực tập
6. Tổng quan: Giới thiệu các loại bơm, quạt, máy nén thường sử dụng, các dụng cụ đo các thông số cơ bản của bơm, quạt máy nén các vấn đề về bố trí thí và xử lý thí nghiệm. Các hình ảnh phải có chú thích nguồn gốc.
7. Cấu tạo các loại bơm – quạt – máy nén
 - Vẽ sơ đồ lắp ghép các chi tiết trong các loại bơm – quạt được giới thiệu khi thực hành (Sử dụng các phần mềm vẽ 3D ví dụ: SolidWorks; Inventor; Pro-E; AutoCAD;...).

- Vẽ sơ đồ nguyên lý hoạt động của các loại bơm – quạt này.
- Trình bày nguyên lý hoạt động của các loại bơm – quạt – máy nén này.
- Các hình chụp các bơm quạt máy nén đã thực tập.

8. Bố trí – kết quả khảo nghiệm:

- Các dụng cụ đo đã sử dụng
- Bố trí sơ đồ khảo nghiệm bơm – quạt
- Bảng số liệu đo ở các vị trí khác nhau.
- Vẽ đường đặc tính của bơm – quạt. Cho nhận xét.

9. Kết luận – đề nghị

Kết luận các vấn đề đã thực hiện được trong quá trình thực hành.

Đề nghị: nêu những đề xuất để có bài thực hành thiết thực hơn

10. Nhận xét về giảng viên và môn học:

- Các vấn đề cải tiến về môn học và phương pháp tiếp thu và truyền đạt trong môn học.

11. Tài liệu tham khảo:

Sắp xếp theo thứ tự a, b, c,... tên tác giả các tài liệu được tham khảo trong bài báo cáo.

Trích dẫn tài liệu gồm 2 phần Tiếng Việt và Tiếng Nước Ngoài. Tài liệu được dẫn với: Ghi rõ tên tác giả. Người biên tập (nếu có). Thời điểm XB. Tựa sách đầy đủ (kể cả tựa con, nếu có). Volume (nếu có). NXB và nơi xuất bản. Số trang đã tham khảo hoặc số trang của cuốn sách. Tên sách được in nghiêng. Ví dụ:

Tiếng Việt

1. Nguyễn Phước Hoàng - Phạm Đức Nhuận – Nguyễn Thạch Tân – Đinh Ngọc Ái – Đặng Huy Chi, 1996. *Thủy Lực và Máy Thủy Lực, tập II, Máy Thủy Lực*. NXB Giáo Dục, Hà Nội, 272 trang.

Tiếng nước ngoài

2. Igor J. Karassik Joseph Po Messina Paul Cooper Charles C Heald, 2001. *Pump Handbook*, 3rd. McGraw-Hill Companies, USA, 1789 pages.

Tài liệu tham khảo từ Internet: Ghi rõ tên tác giả, tựa đề, cơ quan (nếu có), tháng, năm, nơi đã tiếp cận và đường dẫn.

Phụ lục 1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CƠ KHÍ – CÔNG NGHỆ

Size 13, in hoa, đậm

(9 dòng trống size: 13, spacing 1,5 lines)

BÁO CÁO THỰC HÀNH MÔN HỌC

MÁY & TB THỦY KHÍ

Size 25, in hoa, đậm

(10 dòng trống)

Họ và tên sinh viên: NGUYỄN VĂN A

Ngành: Cơ khí CB NSTP

Nhóm: 01

Size 13, in đậm

Tháng..../2012